TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2021/HS-ST
Ngày: 04/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích Liễu**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Văn Nở,**
Ông **Nguyễn Xuân Vinh.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Tuân**– Thư ký tòa án Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà **Châu Thị Kim Ngọc** – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 239/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 208/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 91/2021/QĐ-HSST ngày 21 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Tô Quốc T, sinh năm 1996 tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Phú C 1, xã Vạn P, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô C, sinh năm 1955, Con bà Lương Thị P, sinh năm 1968, Vợ: Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 2002; có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPVPHC ngày 28/11/2018 của Công an huyện Vạn N, về hành vi sử dụng gạch, đá, vỏ chai bia ném vào nhà, vào người khác, số tiền 750.000 đồng.

Bị cáo đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Ông **Lê Văn D**, sinh năm 1962

Địa chỉ: Hẻm 117 đường Hương Lộ Ngọc H, tổ 10 Vĩnh H, Ngọc H, Nha T. Đã chết ngày 01/01/2019.

* *Đại diện hợp pháp của bị hại*:

1. Bà **Hồ Thị T**, sinh năm 1966

Địa chỉ: Tổ 10 Vĩnh H, Ngọc H, Nha T.

Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1936

Địa chỉ: Tổ 10 Vĩnh H, Ngọc H, Nha T.

Vắng mặt.

3. **Lê Thị Thanh T**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 10 Vĩnh H, Ngọc H, Nha T.

Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. **Lê Thanh D**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ 10 Vĩnh H, Ngọc H, Nha T.

Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

5. **Lê Thanh H**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 10 Vĩnh H, Ngọc H, Nha T.

Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

* *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan*:

1. **Phan Thị L**, sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm Yên T, xã Hòa S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ A.

Vắng mặt.

2. **Phan Văn L**, sinh năm 1964

Địa chỉ: Xóm Yên T, xã Hòa S, huyện Đô L, tỉnh Nghệ A.

Vắng mặt.

* *Người làm chứng*:

1. **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm 2002

Địa chỉ: Tổ 1 Thị trấn Vạn G, huyện Vạn N, tỉnh Khánh H.

Vắng mặt.

2. **Phan Văn Tiến**, sinh năm 1977

Địa chỉ: Hẻm số 8 Lư G, Phước T, Phước Đ, Nha T.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 01/01/2019, Tô Quốc T điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 79V1-397.92, chở Nguyễn Thị Kim T lưu thông trên đường 23/10, Nha T, theo hướng từ khu vực Mã Vòng về Cầu Dứa. Khi đến khu vực ngã ba đoạn giao nhau giữa đường 23/10 với đường Lương Định C, phường Ngọc H, Thành điều khiển xe vượt sang trái xe ô tô đang đi phía trước cùng chiều thì xảy ra tai nạn với xe mô tô, biển kiểm soát 37Z4-1713 do ông Lê Văn D điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại (ông Dần lưu thông ngược chiều). Hậu quả: ông D bị thương nặng được đưa đi cấp cứu, đến 9 giờ 00 phút cùng ngày, ông D chết tại nhà.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 04/TT-TTPY ngày 07/01/2019 của Trung Tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Khánh Hòa kết luận nguyên nhân tử vong của ông Lê Văn D là đa chấn thương.

Quan xác minh, tại thời điểm gây tai nạn, Tô Quốc T chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Tại Cơ quan điều tra, Tô Quốc T khai nhận hành vi điều khiển xe mô tô vượt sang trái xe ô tô đang lưu thông cùng chiều phía trước nên đã gây ra tai nạn.

Tại bản cáo trạng số 203/CT-VKS ngày 25/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố Tô Quốc T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã giữ nguyên kết luận truy tố bị cáo Tô Quốc T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo Tô Quốc T khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, xét thấy việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết toàn bộ vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292 và 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, tuy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự

thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Theo cáo trạng truy tố cho thấy, tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để xác định: Khoảng 01 giờ 15 phút ngày 01/01/2019, tại khu vực ngã ba đoạn giao nhau giữa đường 23/10 với đường Lương Định C, phường Ngọc H, Nha T, Tô Quốc T điều khiển xe môtô, biển kiểm soát 79V1-397.92, lưu thông theo hướng từ khu vực Mã Vòng về khu vực Cầu Dứa, sử dụng sai làn đường, vượt xe không đảm bảo an toàn, không giảm tốc độ tại nơi giao nhau, gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 37Z4-1713 do ông Lê Văn D điều khiển lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả là ông Lê Văn D bị thương nặng được đưa đi cấp cứu, đến khoảng 9 giờ 00 phút cùng ngày ông D chết do đa chấn thương.

Xét về yếu tố lỗi: Bị cáo khi tham gia giao thông không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nơi giao nhau, sử dụng sai làn đường, vượt xe không đảm bảo an toàn nên gây tai nạn khiến ông Lê Văn D tử vong. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào Điều 13, khoản 2, khoản 5 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ, khoản 3 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ. Mặc dù lỗi của bị cáo là lỗi vô ý và bị cáo hoàn toàn không mong muốn cho hậu quả chết người xảy ra nhưng hành vi của bị cáo đã gây hậu quả nghiêm trọng về người. Bản thân bị cáo chưa có giấy phép lái xe theo quy định, chưa đủ điều kiện để tham gia giao thông nên hành vi của bị cáo cần phải áp dụng tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, trong vụ án này, có một phần yếu tố lỗi của bị hại, bị hại đi ngược chiều và không chú ý quan sát khi tham gia giao thông.

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông công cộng, gây ra hậu quả nghiêm trọng, làm thiệt hại đến tính mạng con người. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo chủ động bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng và được phía gia đình bị hại làm đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên bản thân bị cáo có một tiền sự, hiện chưa được xóa tiền sự nên cần có mức án tương xứng đối với nhân thân bị cáo. Vì vậy, bị cáo được

hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy nên tuyên bị cáo ở thấp của khung hình phạt cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội và thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với bà Hồ Thị T, Lê Thị Thanh T, Lê Thanh D và Lê Thanh H có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với bà Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên tòa nên cần tách ra giải quyết riêng trong vụ án khác khi có yêu cầu.

- Đối với người có quyền và nghĩa vụ liên quan Phan Thị L và Phan Văn L vắng mặt tại phiên tòa nên cần tách ra giải quyết riêng trong vụ án khác khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào: Điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tô Quốc T.

[2] Xử phạt: Bị cáo Tô Quốc T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời hạn tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với bà Hồ Thị T, Lê Thị Thanh T, Lê Thanh D và Lê Thanh H có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với bà Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên tòa nên cần tách ra giải quyết riêng trong vụ án khác khi có yêu cầu.

- Đối với người có quyền và nghĩa vụ liên quan Phan Thị L và Phan Văn L vắng mặt tại phiên tòa nên cần tách ra giải quyết riêng trong vụ án khác khi có yêu cầu.

[4] Về án phí:Áp dụng Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Thị Bích Liễu

**** Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh H;
- VKSND tỉnh Khánh H;
- VKSND TP. Nha T;
- Chi Cục THADS TP. Nha T;
- Bị cáo, ĐDHP bị hại; người liên quan;
- Công an TP. Nha T;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh H;
- Lưu án văn, hs.